TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **312**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 9 -2024
V/v *"Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Dũng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Hơn

2. Ông Nguyễn Văn Tâm

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Hữu Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 169/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trương Tấn V, sinh năm xxxx, có mặt

Địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Trà Khánh V1, sinh năm xxxx, vắng mặt

Địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ly hôn ngày 06 tháng 5 năm 2024 và quá trình xét xử, nguyên đơn anh Trương Tấn V trình bày: Anh V và chị V1 tổ chức cưới vào đầu năm 2020, có đăng ký kết hôn, chung sống đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn gia đình, do chị V1 quan hệ tình cảm với người khác, chị V1 mượn tiền để làm gì anh V không biết đến khi phát hiện nợ anh V phải trả trên 100.000.000 đồng. Anh V có khuyên chị V1 nhiều lần nhưng không thay đổi. Đến tháng 8/2022 chị V1 về sống bên mẹ ruột bỏ con chung lại cho anh V nuôi đến nay không liên lạc. Anh V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn. Vợ chồng có 01 con chung Trương Tấn K, sinh ngày xx/x/xxxx hiện sống chung anh V. Anh V yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con

chung, không yêu cầu chị V1 cấp dưỡng nuôi con. Anh V không yêu cầu giải quyết tài sản.

* Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Trà Khánh V1 vắng mặt không có lời trình bày.

* Ý kiến của Viện kiểm sát: Quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Anh Trương Tấn V được ly hôn chị Nguyễn Trà Khánh V1. Giao cháu Trương Tấn K, sinh ngày 28/5/2021 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chị V1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị V1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Không xem xét tài sản chung, nợ chung vì đương sự không yêu cầu giải quyết. Đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ, thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Trà Khánh V1 được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị V1.

[1] Về hôn nhân, anh Trương Tấn V và chị Nguyễn Trà Khánh V1 tự nguyện kết hôn, được UBND xã T, huyện G cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 45 ngày 04/6/2020 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn gia đình nên anh V yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Tòa án triệu tập chị V1 nhiều lần đến Tòa để hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng, nhưng chị không đến, không gửi cho Tòa án ý kiến của chị V1 về việc anh V yêu cầu ly hôn, cho thấy chị V1 không muốn duy trì hôn nhân. Xét tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, theo quy định Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh V.

[2] Về nuôi con chung, Chị V1 không có ý kiến về việc nuôi con chung. Tòa án xác minh ở địa phương được biết từ khi chị V1 bỏ đi đến nay, anh V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trương Tấn K đã ổn định cuộc sống. Anh V yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu chị V1 cấp dưỡng nuôi con, phù hợp quy định Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của anh V.

[3] Về tài sản chung, ghi nhận đương sự không yêu cầu giải quyết.

[4] Án phí sơ thẩm: Anh V phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trương Tấn V.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Trương Tấn V và chị Nguyễn Trà Khánh V1.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Trương Tấn K, sinh ngày xx/x/xxxx cho anh Trương Tấn V trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Trà Khánh V1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm: Anh Trương Tấn V phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0013470 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện GCĐ;
- Chi cục THADS huyện GCĐ;
- UBND xã Tân Tây, Huyện GCĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng